

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ TRẢNG BÀNG
TỈNH TÂY NINH**

Bản án số: 70/2021/HS-ST
Ngày: 10-11-2021

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ TRẢNG BÀNG, TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Tâm

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Cao Hoài Hiem
2. Ông Lê Đình Nhung

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Hữu Tuấn - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa: Ông Võ Trường Thọ - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 11 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 60/2021/TLST-HS ngày 01 tháng 10 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 71/2021/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 10 năm 2021 đối với bị cáo:

NVS (SB), sinh năm 19.., tại tỉnh TN; nơi đăng ký thường trú và nơi cư trú hiện nay: ấp PT, xã PB, thị xã TB, tỉnh TN; nghề nghiệp: không có; trình độ văn hóa (học vấn): 9/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không có; quốc tịch: Việt Nam; con ông: NVĐ và bà NTT; vợ: LTKN (đã ly hôn) và có 01 người con; tiền án: không có, tiền sự: Tại Quyết định số 57/QĐ-TA ngày 29-8-2018, bị Tòa án nhân dân thị xã Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 24 tháng. Tại Quyết định số 33/QĐ-XPVPHC ngày 26-4-2021, bị Công an xã Phước Bình, thị xã Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh xử phạt 750.000 đồng về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”; nhân thân: Tại Quyết định số 07/QĐ-TA ngày 07-12-2007, bị Tòa án nhân dân huyện Trảng Bàng (nay là thị xã Trảng Bàng), tỉnh Tây Ninh áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 18 tháng, đã chấp

hành xong; bị tạm giữ ngày 31-5-2021, đến ngày 06-6-2021 bị tạm giam đến nay, “có mặt”.

Bị hại: Anh HVR, sinh năm 19.., địa chỉ: ấp V, xã AT, huyện BC, tỉnh TN, “có mặt”.

Người làm chứng:

1. Chị PTK, sinh năm 19..; địa chỉ: ấp B, xã P, thị xã TB, tỉnh TN, “vắng mặt”.

2. Anh PVR, sinh năm 19..; địa chỉ: ấp B, xã P, thị xã TB, tỉnh TN, “vắng mặt”.

3. Anh LVV, sinh năm 19..; địa chỉ: ấp B, xã P, thị xã TB, tỉnh TN, “vắng mặt”.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do có mâu thuẫn từ trước về việc anh R nói làm cơ sở chỉ điểm cho Công an nên khoảng 14 giờ ngày 30-5-2021, S điều khiển xe mô tô biển số 70K1-604... mang theo 01 cây rựa dài 62cm, phần cán gỗ dài 35cm, phần lưỡi bằng kim loại dài 27cm, trọng lượng 920 gram đến quán cà phê Sóng thuộc ấp Bình Quới, xã Phước Bình, thị xã Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh tìm anh R để chém. Khi đến quán cà phê Sóng thì S nhìn thấy anh R đang ngồi quay mặt vào trong, S cầm rựa bằng tay phải đi vào chém 01 cái từ phải qua trái trúng vào lưng của anh R; S tiếp tục cầm rựa bằng hai tay chém 01 cái từ trên xuống vào vùng lưng thì anh R đứng dậy, xoay người và giơ tay trái lên đỡ nên trúng vào cổ tay trái. Sau khi gây thương tích xong, S cầm rựa bỏ chạy thì bị người dân bắt giữ.

Ngày 31-5-2021, anh R có đơn yêu cầu xử lý hình sự đối với S.

Tại kết luận giám định pháp y về thương tích số 96/2021/TgT ngày 21-6-2021 của Trung tâm pháp y tỉnh Tây Ninh, kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể của R do thương tích gây nên là 40%.

Vật chứng thu giữ: 01 cây rựa dài 62cm, phần cán gỗ dài 35cm, phần lưỡi bằng kim loại dài 27cm, có khoen kim loại ở giữa, trọng lượng 920 gram đã qua sử dụng.

Qua làm việc, Anh R yêu cầu S bồi thường chi phí điều trị, tiền tổn thất tinh thần, tiền công lao động với tổng số tiền là 133.790.969 đồng; hiện S chưa bồi thường.

Tại Bản cáo trạng số 65/CT-VKSTrB ngày 30-9-2021 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh đã truy tố bị cáo NVS (Sơn Bót) về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm c khoản 3 Điều 134 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo NVS phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Căn cứ vào điểm c khoản 3 Điều 134; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

- Xử phạt bị cáo NVS từ 06 (sáu) đến 07 (bảy) năm tù.

Biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 47, 48 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 590 của Bộ luật Dân sự.

- Ghi nhận bị cáo đồng ý bồi thường thiệt hại cho bị hại anh R (Buột) số tiền 133.790.969 đồng.

- Tịch thu tiêu hủy 01 cây rựa dài 62cm, phần cán gỗ dài 35cm, phần lưỡi bằng kim loại dài 27cm, có khoen kim loại ở giữa, trọng lượng 920 gram đã qua sử dụng.

Lời trình bày của bị hại: Tại phiên tòa bị hại R yêu cầu bị cáo phải bồi thường thiệt hại với số tiền 133.790.969 đồng. Về hình phạt đề nghị xử lý bị cáo theo quy định pháp luật.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét xử phạt bị cáo mức án thấp nhất theo đề nghị của đại diện Viện kiểm sát.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo thực hiện: Khoảng 14 giờ ngày 30-5-2021, tại quán cà phê Sóng thuộc ấp Bình Quới, xã Phước Bình, thị xã Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh, chỉ vì mâu thuẫn nhỏ, bị cáo có hành vi dùng cây rựa bằng kim loại dài 62cm là hung khí nguy hiểm chém anh R gây thương tích với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 40%. Hành vi của bị cáo có đủ yếu tố cấu thành tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm c khoản 3 Điều 134 của Bộ luật hình sự.

Vụ án mang tính chất rất nghiêm trọng, hành vi của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, đã dùng hung khí nguy hiểm, xâm phạm đến sức khỏe của người khác, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Nguyên nhân, động cơ phạm tội của bị cáo là thể hiện tính côn đồ, xem thường pháp luật. Bị cáo có 02 tiền sự bị Tòa án nhân dân thị xã Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh áp dụng biện pháp xử lý hành chính

đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 24 tháng và bị Công an xã Phước Bình, thị xã Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh xử phạt 750.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy; ngoài ra bị cáo có nhân thân xấu bị Tòa án nhân dân thị xã Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 18 tháng, đã chấp hành xong. **Nên cần xử phạt bị cáo mức án nghiêm**, tương xứng với tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, nhằm mục đích giáo dục riêng và phòng ngừa chung cho xã hội.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Sau khi phạm tội bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải **là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.**

Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là tương xứng với tính chất, mức độ nhân thân của bị cáo phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử, nên chấp nhận.

[3] Biện pháp tư pháp:

Trách nhiệm dân sự:

Theo đơn yêu cầu của bị hại về mức bồi thường thiệt hại với tổng số tiền là 133.790.969 đồng gồm:

- Chi phí điều trị thương tích: Từ ngày 30-5-2021 đến ngày 08-6-2021 là 28.790.969 đồng.

- Tiền mất thu nhập: 06 tháng x 9.000.000 đồng = 54.000.000 đồng.

- Chi phí người chăm sóc: 10 ngày x 300.000 đồng = 3.000.000 đồng.

- Chi phí đi lại trong những lần khám và tái khám 04 lượt, mỗi lượt 500.000 đồng = 2.000.000 đồng.

- Tiền tái khám thương tích 6.000.000 đồng.

- Chi phí bồi dưỡng hồi phục sức khỏe 10.000.000 đồng.

- Tổn thất tinh thần 30.000.000 đồng.

Tại phiên tòa bị cáo đồng ý bồi thường thiệt hại cho bị hại anh R số tiền 133.790.969 đồng theo yêu cầu của anh R, nên ghi nhận.

Xử lý vật chứng:

- 01 cây rựa dài 62cm, phần cán gỗ dài 35cm, phần lưỡi bằng kim loại dài 27cm, có khoen kim loại ở giữa, trọng lượng 920 gram đã qua sử dụng là vật chứng vụ án, không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

Vật chứng trên hiện Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Trảng Bàng đang quản lý.

[5] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự và dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 3 Điều 134; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

1. Xử phạt bị cáo NVS (SB) 06 (sáu) năm tù về tội “Cố ý gây thương tích”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 31-5-2021.

2. Biện pháp tư pháp: Căn cứ vào Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 47, 48 của Bộ luật Hình sự; Điều 590 của Bộ luật Dân sự.

- Ghi nhận bị cáo đồng ý bồi thường thiệt hại cho bị hại anh HVR (Buột) số tiền 133.790.969 đồng.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

- Tịch thu tiêu hủy 01 cây rựa dài 62cm, phần cán gỗ dài 35cm, phần lưỡi bằng kim loại dài 27cm, có khoen kim loại ở giữa, trọng lượng 920 gram đã qua sử dụng.

Vật chứng trên hiện Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Trảng Bàng đang quản lý.

3. Về án phí: Căn cứ vào Điều 135, 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự và điểm a khoản 1 Điều 23, điểm b khoản 1 Điều 24 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo phải chịu 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm và 6.689.548 đồng (sáu triệu sáu trăm tám mươi chín ngàn năm trăm bốn mươi tám đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền tự thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, báo cho bị cáo và bị hại biết có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh.

Nơi nhận:

- Vụ GDKT.TANDTC (Vụ 1);
- TAND Cấp cao tại TP.HCM;
- VKSND Cấp cao tại TP.HCM;
- Phòng kiểm tra nghiệp vụ TAND tỉnh;
- VKSND Tx. Trảng Bàng;
- VKSND tỉnh;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- Cơ quan THAHS Tx. Trảng Bàng;
- Nhà tạm giữ Công an Tx. Trảng Bàng;
- Chi cục THADS Tx. Trảng Bàng;
- Phòng lý lịch Sở tư pháp tỉnh;
- Bị cáo;
- Người tham tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu tập án;

NGUYỄN VĂN TÂM